TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án ~~số:~~ **~~231~~**~~/2023/H~~S-PT
Ngày 31 - 7 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Hà.

2.Ông Nguyễn Văn Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Lê Việt T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Việt T; sinh năm: 1998; tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: B N, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: H P, Phường A, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T1 và bà Trần Thị Kim L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến ngày 14/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/8/2022, Nguyễn Văn T2 được N (chưa rõ lai lịch) chở đến trước nhà số: 138, đường H, Tổ H, Khu phố C, phường T, Quận A lấy trộm 01 mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh, biển số: 59G1-721.12 của anh Trần Bá K đang để trước nhà. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/8/2022, N quay lại giao xe mô tô cả hai vừa trộm được cho T2 đã thay đổi biển số thành 59G1-970.97 và nói T2 đem đi bán.

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 08/8/2022, Nguyễn Văn T2 nhờ Trần Quốc L1 và nhờ L1 bán xe ô tô nêu trên. Lúc này, L1 điện thoại cho K1 (chưa rõ lai lịch) để thỏa thuận bán xe với giá tiền 8.000.000 đồng, L1 nói lại với T2 thì được T2 đồng ý bán. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô biển số: 70L1-522.37 đến nhà Mai Anh D tại địa chỉ: 7, đường T, Tổ D, ấp T, xã T, huyện H để cùng D đi bán xe mô tô nêu trên, khi đi đi đến bãi đất trống trước địa chỉ: 2, Quốc lộ A, Khu phố A, phường T, Quận A thì bị Tổ tuần tra Công an Q kiểm tra và đưa D, L1 về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều ra, L1 còn khai nhận ra vụ trộm cắp tài sản do Huỳnh Thanh S đã cùng Nguyễn Minh H, Trần Quốc A thực hiện nhiều vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Quận A, sau đó cơ quan điều tra triệu tập Huỳnh Thanh S làm việc và S thừa nhận có tham gia 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

+ Ngày 10/6/2022 lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 59K1-540.27 của anh Nguyễn Quốc An K2 trị giá 23.500.000 đồng tại trước quán cà phê số B, phường T, Quận A.

+ Ngày 30/6/2022 S cùng Trần Quốc A lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 59C1-770.36 của anh Đặng Văn P trị giá 14.000.000 đồng tại trước địa chỉ 197 đường TTH21, phường T, Quận A.

+ Ngày 07/8/2022 S cùng Trần Quốc L1 lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 59G2-339.67 của chị Lê Thị Minh T3 trị giá 14.500.000 đồng tại trước cửa hàng W, B đường T, phường Đ, Quận A. Sau đó, S cùng L1 mang chiếc xe này bán cho Lê Việt T nhân viên tiệm cầm đồ Bảo Toàn địa chỉ: 32/6 N, ấp H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, T biết xe do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý cầm cố chiếc xe này với giá 6.000.000 đồng, sợ bị công an phát hiện T tháo biển số và thay bằng biển số 50Y1-347.97. Sau đó, cơ quan điều tra đã thu giữ xe và trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Việt T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Việt T 07 (bảy) tháng tù, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến ngày 14/11/2022. Thời hạn tù còn lại được tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra,Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với các bị cáo Huỳnh Thanh S, Nguyễn Minh H, Trần Quốc A, Nguyễn Văn T2uốc L1, Mai Anh D và tuyên xử lý vật chứng, án phí, uyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 24/4/2023 bị cáo Lê Việt T làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sở thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận định án sở thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đại diện Viện Kiểm sát cho rằng: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt. Hiện đang có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội nhưng chưa thu lợi bất chính, tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) , giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

+ Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 24/4/2023 bị cáo làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 07/8/2022 tại tiệm C địa chỉ: 3 N, ấp H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, mặc dù biết xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 59G2-339.67 do Huỳnh Thanh S và Trần Quốc L1 trộm cắp mà có nhưng Lê Việt T là nhân viên tiệm cầm đồ vẫn đồng ý cầm cố chiếc xe này với giá 6.000.000 đồng, không có

hợp đồng cầm cố, không có biên nhận, sau đó T tháo biển số và thay bằng biển số 50Y1-347.97.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: trong vụ án này, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải; đã tự nguyện giao tài sản phạm pháp cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định; tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; chưa gây thiệt hại. Căn cứ theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Và việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng phù hợp với lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Việt T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Việt T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã

cho hưởng án treo.Trong trường hợp cbị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 92 luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải nộp.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV 06 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Q.12; (2)
- Công an Q.12; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà.